Thứ Năm, Ngày 6 Tháng 2 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Chững lại để bứt phá?

▶ Thị trường vận động giằng co khi tiệm cận vùng cản trong phiên giao dịch ngày thứ Năm với điểm nhấn tiếp tục duy trì ở một số cổ phiếu thuộc nhóm Ngân hàng và Cảng biển. Giá trị khớp lệnh đi ngang và cao hơn so với mức bình quân 20 phiên. Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng tuy với giá trị không lớn.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 1.87 điểm (+0.15%), đạt 1,271.48 điểm; HNX-Index tăng 1.14 điểm (+0.5%), đạt 229.13 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 14.53 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 668.22 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 345 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VNM, FRT và MWG.

▶ TCB (+2.02%), LPB (+1.67%), VCB (+0.32%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào đà tăng của thị trường. Ở chiều ngược lại, VNM (-1.3%), FRT (-4.95%), BCM (-1.39%) là ba mã gây ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường.

▶ Vận tải, Nguyên vật liệu, Hàng tiêu dùng là các nhóm ngành đóng góp tích cực nhất cho thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: MVN, KSV, GEE.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index tiếp tục mở gap tăng điểm vào đầu phiên, tuy nhiên thị trường nhanh chóng xuất hiện lực bán nhẹ khi tiến vào vùng kháng cự 1275. VN-Index đóng cửa bằng cây nến Doji cho thấy sự thận trọng của nhà đầu tư khi tiệm cận ở vùng cản mạnh. Với dòng tiền còn tương đối yếu, ở các phiên tiếp theo, VN-Index sẽ tiếp tục có thể rung lắc quanh vùng kháng cự 1280 khi kiểm định nhiều lần thất bại trước đó.

Ở kịch bản tích cực, VN-Index xuất hiện cây nến xanh với thân nến rộng trong các phiên tiếp theo giúp khẳng định sự kiểm soát của phe mua và giúp VN-Index tiến đến kiểm định đỉnh cũ 1,300. Ở kịch bản tiêu cực hơn, VN-Index tiếp tục giảm mạnh cùng thân nến rộng, đánh mất xu hướng uptrend trên cả đồ thị ngày lẫn tuần. Khi đó hỗ trợ tiếp theo sẽ là vùng 1,180 - 1,200 điểm.

Chiến lược: Thị trường đang theo xu hướng trading sideway chủ đạo. Nếu trading ngắn hạn, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân quanh vùng 1,240 điểm và chốt lời dần khi tiến về 1,300 điểm. Với chiến lược nắm giữ, nhà đầu tư có thể giải ngân thêm khi VN-Index vượt khỏi và bảo vệ thành công vùng 1,300 điểm.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,271	0.1	2.0	7.0	13.5	1.7	5,298,583
VN30 Index	1,337	0.4	1.8	11.5	10.9	1.6	3,690,587
VN Midcap	1,929	-0.1	4.5	8.2	18.3	1.5	997,668
VN Smallcap	1,460	0.2	3.2	4.2	18.7	1.0	271,255
HNX Index	229	0.5	2.8	-0.7	16.6	1.2	308,862
UpCom	97	0.9	3.3	8.9	13.4	1.8	1,590,115

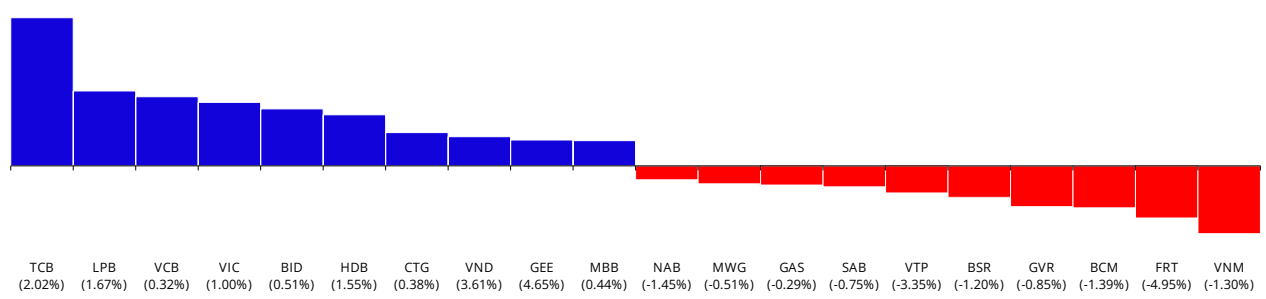
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.2	2.7	-2.2	1.2	26.9	3.4	127,415
Bảo hiểm	0.1	5.1	0.9	20.6	15.1	1.6	50,835
Bất động sản	-0.1	-0.3	-1.1	-6.1	13.2	1.1	676,683
CNTT	0.1	-1.7	-3.8	59.3	28.0	5.8	234,096
Dầu khí	0.1	3.9	42.7	6.4	22.1	2.5	63,899
Dịch vụ tài chính	0.3	3.6	-1.0	-2.1	19.7	1.6	191,084
Tiện ích	-0.1	1.1	-0.5	-4.3	18.9	1.9	288,159
Du lịch và Giải trí	0.2	-0.1	-2.8	31.3	13.5	10.2	125,178
Hàng & DV CN	0.4	4.7	1.8	12.0	13.6	1.6	147,950
Hàng CN & Gia dụng	1.3	0.9	-1.1	10.7	14.8	1.9	61,444
Hóa chất	-0.5	0.0	-2.8	13.7	668.22 triệ	2.0	224,049
Ngân hàng	0.6	3.5	2.6	10.5	9.3	1.6	2,173,453
Ô tô và phụ tùng	1.4	2.4	1.0	-6.1	28.0	1.2	14,535
Tài nguyên Cơ bản	-0.1	2.1	-0.3	1.6	18.4	1.5	218,652
Th.phẩm & Đồ uống	-0.5	-0.3	-2.7	0.1	20.2	2.5	420,949
Truyền thông	-0.8	12.1	9.6	74.6	19.9	1.7	3,266
Xây dựng và Vật liệu	-0.2	3.7	4.4	2.6	24.7	1.5	131,668
Y tế	1.6	2.7	1.1	16.4	18.3	2.2	40,542

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	108	0.3	0.1	-0.3	2.7	-0.5	3.6
USD/JPY	153	0.0	-1.1	-3.2	-1.3	-2.9	3.2
USD/CNY	7	0.2	0.6	-0.5	1.6	-0.1	1.4
KRW/USD	1,451	0.5	1.4	-0.7	3.6	-1.4	9.3
EUR/USD	1	0.4	0.3	0.3	3.6	-0.1	3.8
USD/VND	25,261	0.4	0.7	-0.5	-0.5	-0.9	3.7
Dầu Thô	71	0.5	-1.9	-3.0	-0.5	-0.5	-2.7
Xăng	237	15.6	16.4	16.5	16.5	18.4	6.9
Khí đốt	3	-0.2	10.0	-8.7	22.1	-7.7	66.9
Than	111	-1.1	-3.1	-9.9	-22.1	-11.2	-6.5
Vàng	2,856	-0.4	2.2	8.3	7.4	8.8	40.3
Thép cuộn	3,453	-0.1	0.5	-0.6	-0.5	-0.5	-15.0

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ nhi.ntt@shinhan.com

[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ trang.vo@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. MPC – Thủy sản: Trong kỳ quý IV/2024, công ty mẹ của Thủy sản Minh Phú báo lỗ hơn 100 tỷ đồng, tăng gần 90 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân là do công ty dự phòng tổn thất vào các công ty con sản xuất tôm giống và nuôi tôm thương phẩm.

2. DPG – Bất động sản: CTCP Tập đoàn Đạt Phương ghi nhận lãi 130,16 tỷ đồng trong quý IV, lũy kế năm 2024 ghi nhận lãi 303.23 tỷ đồng, tăng 7.3% so với cùng kỳ.

3. HHV – Đầu tư công: Tập đoàn Đèo Cả đã kết thúc một năm 2024 với kết quả đầy ấn tượng, riêng trong quý 4/2024, lợi nhuận đã tăng gấp đôi so với cùng kỳ...

4. PVT – Vận tải: PVTrans đã có một kết quả ấn tượng trong năm 2024 khi lợi nhuận trước và sau thuế lần lượt đạt 1,871.2 tỷ đồng và 1,472.2 tỷ đồng, cùng tăng hơn 20% so với năm trước...

5. MWG – Bán lẻ: Thế Giới Di Động giải thể 5 công ty con trong năm 2024. Hầu hết các công ty bị đóng cửa đều hoạt động trong mảng thương mại điện tử và logistic, hai lĩnh vực từng được kỳ vọng sẽ mở ra hướng đi mới cho Thế giới Di động nhưng lại không đạt được hiệu quả như mong muốn.

6. CEO – Bất động sản: CTCP Tập đoàn C.E.O vừa công bố kết quả kinh doanh hợp nhất quý IV/2024 với tổng doanh thu đạt trên 421 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế gần 68 tỷ đồng, tăng 112% so với cùng kỳ năm 2023.

7. STB – Ngân hàng: Trong danh sách cổ đông nắm trên 1% vốn tại Sacombank mới công bố đã giảm từ 6 cổ đông xuống còn 5 cổ đông, sau khi quỹ ngoại Amersham Industries Limited (quỹ đầu tư thuộc nhóm quỹ Dragon Capital) thoái vốn sau ba tuần nắm trên 1% vốn tại nhà băng này.

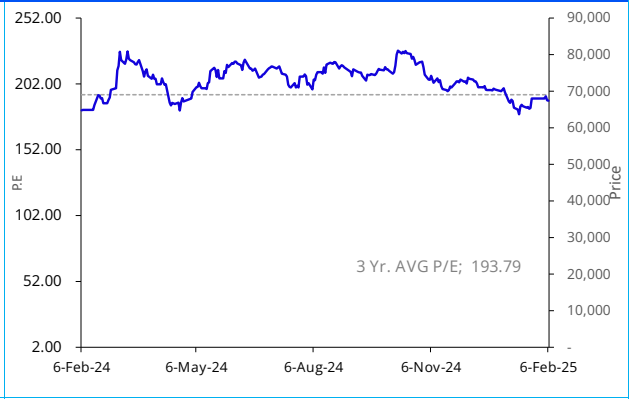
8. GEG – Tiện ích: CTCP Điện Gia Lai vừa công bố BCTC hợp nhất Quý 4/2024, ghi nhận lợi nhuận trước thuế đạt 182 tỷ đồng, sản lượng điện đạt 1,348 triệu kWh.

9. FTS – Chứng khoán: Sang năm 2025, FTP Securities đặt mục tiêu doanh thu hoạt động và hoạt động tài chính đạt 1,000 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 500 tỷ đồng, giảm nhẹ so với kết quả năm 2024.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Tập đoàn Masan - MSN

MSN – Thực phẩm và Đồ uống: Lợi nhuận quý IV/2024 của Masan gấp gần 14 lần so với cùng kỳ năm trước, đạt 691 tỷ đồng. Lợi nhuận cả năm 2024 đạt 200% kế hoạch kịch bản cơ sở.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	2/5/2025	2/6/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Ô tô và phụ tùng	127.3	51	136	60	
2	Hàng cá nhân & Gia dụng	56.6	177	284	181	
3	Bảo hiểm	19.7	26	32	27	
4	Dịch vụ tài chính	15.6	1,180	1,580	1,366	
5	Ngân hàng	15.5	2,504	3,415	2,956	
6	Y tế	6.2	59	60	56	
7	Bán lẻ	3.5	405	459	444	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.4	1,000	897	893	
9	Xây dựng và Vật liệu	0.4	757	798	795	
10	Dầu khí	-0.8	148	144	145	
11	Hóa chất	-5.5	517	443	468	
12	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-6.8	166	133	142	
13	Tài nguyên Cơ bản	-8.2	605	597	650	
14	Bất động sản	-20.1	2,289	1,349	1,689	
15	Thực phẩm và đồ uống	-21.0	905	816	1,032	
16	Du lịch và Giải trí	-25.1	146	98	130	
17	Truyền thông	-42.6	33	25	44	

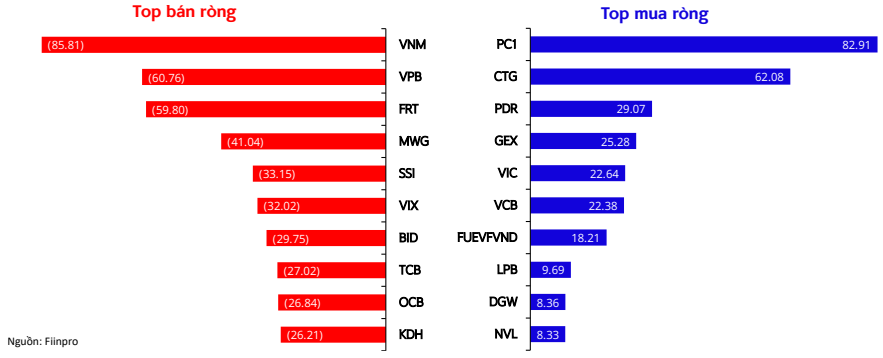
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
TCB	Techcombank	Ngân hàng	25,200	2.0	2.4	2.2	264	949.8	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	12,900	3.6	7.5	2.4	140	276.1	
VTP	Bưu chính Viettel	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	161,500	-3.4	-3.6	18.0	199	212.7	
PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	99,600	1.4	2.6	1.7	227	144.9	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	34,300	-1.2	-0.6	3.3	47	286.5	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	81,900	2.5	11.9	19.2	133	156.9	
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	Dịch vụ tài chính	14,450	1.4	1.4	2.8	156	145.2	
HDB	HDBank	Ngân hàng	22,950	1.5	2.5	-10.0	35	294.1	
STB	Sacombank	Ngân hàng	37,350	0.3	0.9	1.2	32	310.8	
CSM	Cao su Miền Nam	Ô tô và phụ tùng	16,300	6.9	11.3	5.5	545	71.2	
PC1	Tập đoàn PC1	Xây dựng và Vật liệu	23,400	1.5	2.4	2.2	162	91.1	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	28,800	-0.5	-1.7	-2.0	34	207.5	
BID	BIDV	Ngân hàng	39,800	0.5	-0.3	6.0	46	158.3	
DRC	Cao su Đà Nẵng	Ô tô và phụ tùng	28,950	3.2	5.5	1.6	945	43.5	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	12,000	0.0	-1.6	-0.4	71	89.9	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
PAC	Pin Ắc quy Miền Nam	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	39,150.0	7.0	7.9	-8.3	8.8	39.15	
BMC	Khoáng sản Bình Định	Tài nguyên Cơ bản	24,150.0	6.9	10.8	14.5	11.1	24.15	
PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	99,600.0	1.4	2.6	1.7	1.8	99.60	
CSM	Cao su Miền Nam	Ô tô và phụ tùng	16,300.0	6.9	11.3	5.5	12.1	16.30	
APG	Chứng khoán APG	Dịch vụ tài chính	8,530.0	6.9	22.7	27.9	18.8	8.53	
DRC	Cao su Đà Nẵng	Ô tô và phụ tùng	28,950.0	3.2	5.5	1.6	4.1	28.95	
VTO	VITACO	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	15,100.0	2.7	7.5	2.7	7.1	15.10	
OGC	Tập đoàn Đại Dương	Dịch vụ tài chính	4,500.0	2.7	15.7	5.9	13.9	4.50	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	25,200.0	2.0	2.4	2.2	2.2	25.20	
TNT	Tập đoàn TNT	Tài nguyên Cơ bản	4,940.0	6.9	13.6	14.6	10.7	4.94	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
2/6/2025	1,224.3	1,570.1	-345.8
2/5/2025	1,765.9	2,131.0	-365.1
2/4/2025	1,421.9	2,376.8	-954.9
2/3/2025	1,719.4	3,180.8	-1,461.3
1/24/2025	2,267.0	1,633.1	633.9
1/23/2025	1,639.3	1,492.8	146.5
1/22/2025	905.4	1,154.8	-249.4
1/21/2025	1,483.1	1,646.6	-163.5
1/20/2025	801.1	1,048.9	-247.8
1/17/2025	1,724.7	2,199.5	-474.7
1/16/2025	995.6	4,101.8	-3,106.2
1/15/2025	928.5	1,333.4	-404.9
1/14/2025	697.3	1,327.1	-629.8
1/13/2025	1,371.3	1,442.4	-71.1
1/10/2025	917.3	1,140.6	-223.3
1/9/2025	657.5	1,097.8	-440.3

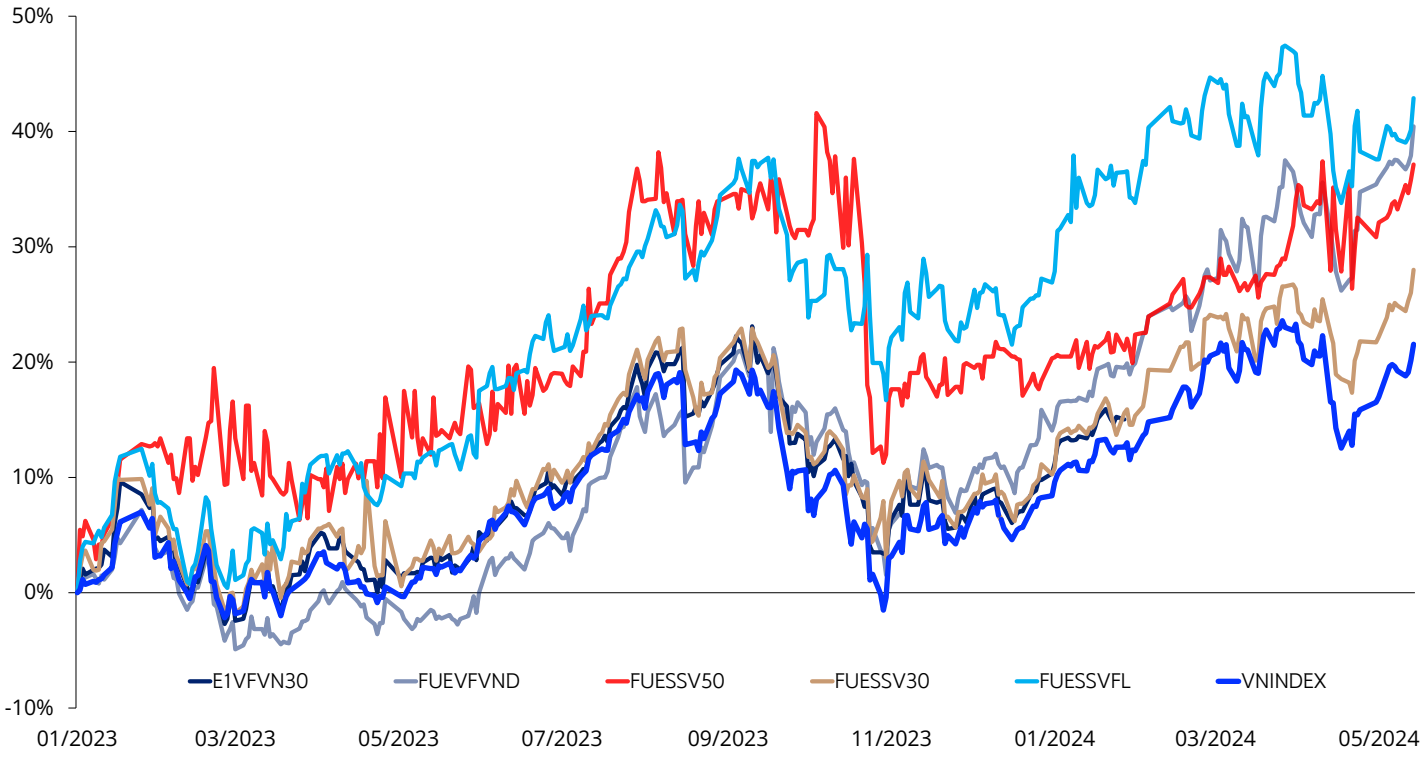
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	23,350	0.4%	1.4%	-0.6%	103,200	2.4	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	20,100	0.0%	2.0%	0.0%	27,100	0.5	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	22,210	0.9%	4.3%	0.5%	863,300	19.2	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	33,000	0.4%	1.2%	-1.6%	1,314,600	43.3	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,970	0.5%	2.1%	0.3%	135,300	2.4	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,600	0.4%	1.2%	-0.6%	15,800	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	16,100	-0.2%	1.0%	-1.1%	900	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	9,010	6.3%	6.0%	6.0%	3,000	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,930	0.7%	1.0%	-0.4%	1,100	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,010	0.3%	3.8%	0.1%	43,400	0.5	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	13,330	1.8%	4.6%	1.8%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,820	0.0%	-0.2%	-2.4%	7,500	0.1	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,340	-1.4%	-1.0%	-4.1%	5,000	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,320	n.a	-0.1%	-2.0%	1,300	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,100	0.0%	-1.5%	5.2%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	260.1	(122,785)	(538,121)	13.0	14.5	1.0	2.06	1.6	10.1	59.7
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.1	-	-	16.3	25.9	0.7	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.6	(12,822)	(698)	11.7	19.5	1.0	2.42	1.3	8.2	82.6
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	492.2	60,727	(129,490)	17.9	18.1	1.0	2.19	1.9	12.1	81.2
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	12.0	15.1	0.9	1.70	1.6	11.3	47.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.8	-	-	12.4	17.5	0.9	1.91	1.6	10.2	62.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	56,323	364,781	13.1	16.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	8.7	47.1	0.8	1.82	1.6	11.6	49.2
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	69.9	-	34,130	12.3	19.6	0.9	2.01	1.6	10.7	64.8
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	14.4	-	-	7.9	23.0	0.9	1.30	1.5	17.1	46.1
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.8	-	1,224	15.4	21.0	0.9	2.18	1.4	8.5	71.7
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	-	(97,021)	17.6	18.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-10.0	34.2	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.2	n.a	n.a	n.a	n.a	0.9	2.20	1.9	12.0	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities